

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Lan; Ông Chu Hồng Thái .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Văn N (Tên gọi khác: Không)

Sinh ngày: 12/01/1985

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm C, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/12

Con ông Vi Văn T (Đã chết) và bà: Triệu Thị H sinh năm: 1962.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình

Vợ: Ninh Thị S, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0010112 ngày 23/3/2021 của Công an huyện Đại Từ, xử phạt Triệu Văn N số tiền 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 29/10/2020 và 30/10/2020;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1987 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm H, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có QLVNQLQ: Anh La Văn C, sinh năm: 1974 (Vắng mặt, có đơn xin

xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm K, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng: Anh Dương Văn H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/10/2020, Triệu Văn N, Dương Văn H (sinh năm 1994, trú tại xóm L, xã M, huyện Đại Từ) và Ninh Văn H (sinh năm 1984, trú tại xóm A, xã N, huyện Đại Từ) cùng rủ nhau đến lán trại nuôi gà của anh Phạm Thanh T để trộm gà. N là người điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 (là xe của N) chở H và H. Khi đi đến đập "khu rìa" thuộc xóm L, xã M, N dừng xe lại để cả 3 đi bộ vào lán nhà anh T. Tại đây, quan sát thấy có nhiều con gà lai chọi đang ngủ trên đồng gỗ phía sau lán, H, N và H cùng vào bắt được 10 con gà lai chọi cho vào bao tải dứa Huỳnh đã chuẩn bị sẵn từ trước. Sau đó cả 3 đi bộ ra phía chuồng gà gần ao, tiếp tục bắt trộm được 06 con gà lai chọi ngủ ngay trước cửa chuồng cho vào 01 bao tải dứa khác cũng do H đã chuẩn bị từ trước. Sau khi trộm được 16 con gà, cả 3 đi bộ quay lại vị trí để xe mô tô. Do xe mô tô không chở được 03 người nên H đi bộ về còn N điều khiển xe mô tô chở H đem 16 con gà vừa trộm cắp được đến bán cho anh La Văn C với giá 2.030.000đ, do không có tiền lẻ nên anh C trả 2.020.000đ cho H và N, có được số tiền trên, cả 3 đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngay sau khi phát hiện bị mất trộm gà, anh Phạm Thanh T đã làm đơn trình báo đến Công an xã M đề nghị giải quyết vụ việc. Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã M đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi phạm tội, Dương Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 46/2021/HS-ST ngày 27/5/2021. Còn Triệu Văn N, sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ ra Quyết định khởi tố bị can đối với N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nhiệm đến làm việc nhưng N đã bỏ trốn khỏi địa phương. Hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với N. Đến ngày 20/6/2021, Triệu Văn N đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 16 con gà lai chọi của anh Phạm Thanh T vào ngày 28/10/2020 như nêu trên. Lời khai của N phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Kết quả khám nghiệm hiện trường; Lời khai của bị hại; Lời khai người làm chứng; Vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 16 con gà lai chọi có tổng khối lượng 24kg. Tại bản Kết luận định giá tài sản 58/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận tại thời điểm tháng 10/2020: 01kg gà lai chọi có giá 120.000đ, như vậy tổng khối lượng 24kg, có giá trị là **2.880.000đ**. Số gà trên đã được trả lại cho anh Phạm Thanh T quản lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 là xe mô tô của Triệu Văn N sử dụng cùng Dương Văn H đi trộm cắp tài sản đang giữ tại kho vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: 16 con gà lai chọi đã được trả lại cho anh Phạm Thanh T quản lý, anh T không có đề nghị gì. Anh La Văn C không đề nghị gì đối với số tiền 2.020.000đ anh C đã mua 16 con gà của N và H vào tối ngày 28/10/2020.

Bản cáo trạng số 95/CT-VKSĐT ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Triệu Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 và BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn N từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Về dân sự: Không xem xét.

Vật chứng: Tịch thu sung công 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 là xe mô tô của Triệu Văn N.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Triệu Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 28/10/2020 bị cáo, H và H cùng rủ nhau đến lán trại nuôi gà của anh Phạm Thanh Tùng để trộm gà. Bị cáo là người điều khiển xe mô tô của bị cáo nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 chở H, H đi trộm cắp. Khi đi đến đập "khu rìa" thuộc xóm L, xã M, bị cáo dừng xe lại để cả 3 đi bộ vào lán nhà anh T. Tại đây, quan sát thấy có nhiều con gà lai chọi đang ngủ trên đồng gỗ phía sau lán, bị cáo, N và H cùng vào bắt được 10 con gà lai chọi cho vào bao tải dựa H đã chuẩn bị sẵn từ trước. Sau đó cả 3 đi bộ ra phía chuồng gà gần ao, tiếp tục bắt trộm được 06 con gà lai chọi ngủ ngay trước cửa chuồng cho vào 01 bao tải dựa khác cũng do H đã chuẩn bị từ trước. Sau khi trộm được 16 con gà, cả 3 đi bộ quay lại vị trí để xe mô tô. Do xe mô tô không chở được 03 người nên H đi bộ về còn bị cáo điều khiển xe mô tô chở H đem số gà vừa trộm cắp được đến bán cho anh La Văn C với giá 2.030.000đ, khi bán gà bị cáo và H không nói cho anh C biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp, do không có tiền lẻ nên anh C trả 2.020.000đ cho H và bị cáo, có được số tiền trên, bị cáo, H, H đã tiêu sài cá nhân hết. Số tài sản bị cáo bị cáo trộm cắp Công an đã thu giữ được tài sản và có tổng giá trị theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 2.880.000đ. Sau khi trộm cắp và thu hồi được tài sản bị cáo chưa hoàn trả lại số tiền cho anh C.

Lời khai của bị hại anh Phạm Thanh T có trong hồ sơ: Ngày 28/10/2020 gia đình tôi bị mất gà, sau khi phát hiện bị mất trộm gia đình đã trình báo Công an để giải quyết và đã thu hồi được tài sản là 16 con gà, nay số tài sản đã thu hồi nên về dân sự tôi không ý kiến gì, đề nghị xem xét về hình phạt đối với bị cáo N theo pháp luật.

Lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh La Văn C có trong hồ sơ cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt: Khoảng 21 giờ ngày 28/10/2020 tôi đang ở nhà thì có Triệu Văn N nhà ở tại xóm C, xã P, huyện Đại Từ và 01 nam thanh niên (sau tôi biết là Dương Văn H) đến nhà tôi bảo có gà bán, tôi đồng ý mua và kiểm tra số gà thì thấy có 02 bao tải, do nhà tôi có mục đích mua gà để ăn dần nên đã đồng ý mua với giá 70.000 đ/ 1 kg, chúng tôi cân số gà trên được 19 kg, tổng giá tiền là 2.030.000 đ, nhưng do không có tiền lẻ nên tôi đã đưa cho Nhiệm số tiền 2.020.000 đ. Sau khi mua bán và trả tiền xong N và H đi bộ đi, còn tôi nhốt gà vào chuồng thì tổng cộng có 16 con, khi mua gà tôi không biết đó là tài sản do N, H trộm cắp mà có vì N có nói với tôi là gà của gia đình mang đi bán, sau khi biết sự việc tôi đã giao nộp cho cơ quan Công an để trả lại cho chủ sở hữu, nay Tòa án xét xử vụ án tôi xin vắng mặt, về dân sự tôi không ý kiến và không đề nghị gì đối với bị cáo N.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Kết quả khám nghiệm hiện trường, Vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 28/10/2020 Triệu Văn N đã có hành vi trộm cắp tài sản là 16 con gà chọi theo kết

luyện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự là 2.880.000đ của anh Phạm Thanh T. Hành vi trên của bị cáo Nhiệm đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 173 BLHS quy định:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, trong vụ án này là tài sản của anh Phạm Thanh T, hành vi đó không những gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương mà còn gây bất bình trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm minh mới bảo đảm được tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, trong quá trình điều tra sau khi có quyết định khởi tố bị can, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố cơ quan điều tra ra quyết định truy nã bị cáo, do vậy cần xử lý nghiêm minh khi xem xét lượng hình.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về dân sự: Quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị nên HĐXX không xem xét.

[10] Vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 là xe mô tô của Triệu Văn N sử dụng đi trộm cắp tài sản cần tịch thu sung công.

Trong vụ án này còn có Ninh Văn H, theo N khai là người cùng N thực hiện hành vi trộm cắp gà của anh Phạm Thanh T vào thời điểm 20 giờ ngày 28/10/2020. Hiện nay H không có mặt tại địa phương (chưa lấy được lời khai của H), ngoài lời khai của N và lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh được H đã thực hiện hành vi trộm cắp như H và N đã khai. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh La Văn C, người đã mua 16 con gà lai chọi của H và N vào ngày 28/10/2020, tuy nhiên do anh C không biết đây là tài sản do H và N phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với anh C là phù hợp.

Đối với Dương Văn H cùng trộm cắp tài sản với Triệu Văn N vào thời điểm 20 giờ ngày 28/10/2020, hành vi của Dương Văn H đã bị xét xử vào ngày 27/5/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo N 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về dân sự: Không xem xét.

- Vật chứng: Tịch thu sung công 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, BKS: 20H9-9561 (là xe mô tô của Triệu Văn N sử dụng đi trộm cắp tài sản).

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 82/QĐ - VKS ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo)

- Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sự vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt) biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thông báo cho UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, VT.

ĐÀO NGỌC HÀI